

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG
Số: 19/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngũ Hành Sơn, ngày 10 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 15/2021/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Lê Khánh H**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ 40, phường H, quận NgTP Đ.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1995. Trú tại: Tổ 45, phường H, quận, TP Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Khánh H và bà Nguyễn Thị C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Khánh H và bà Nguyễn Thị C thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận về con chung giữa ông H và bà C như sau: Giao con Lê Nguyễn Như Q, sinh ngày 22/02/2014 cho ông Hải trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Bà C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 3 năm 2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ly hôn các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ thỏa thuận ông H tự nguyện chịu.

Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: 150.000đ thỏa thuận ông H tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông H đã nộp theo biên lai thu số 0007179 ngày 25/01/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. (Ông Hải đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con chung).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKS Q.NHS;
- UBND phường H, quận Ng, thành phố Đ
(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2014, quyển sổ 01/2012
đăng ký ngày 09/01/2014).
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

đã ký

Lương Thị Anh